

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 6 THÁNG NĂM 2025

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN 6 THÁNG	SO SÁNH ƯỚC THỰC HIỆN VỚI (%)	
				DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
	TỔNG CHI NSDP	28.192.563	14.064.961	49,89	126,38
A	CHI CÂN ĐỐI NSDP	22.451.559	11.194.459	49,86	115,77
I	Chi đầu tư phát triển	3.980.950	3.020.136	75,86	85,44
1	Chi đầu tư cho các dự án	3.945.950	2.864.915	72,60	82,86
2	Chi đầu tư và hỗ trợ vốn cho các doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích do Nhà nước đặt hàng, các tổ chức kinh tế, các tổ chức tài chính của địa phương theo quy định của pháp luật				
3	Chi đầu tư phát triển khác	35.000	155.220		
II	Chi thường xuyên	17.948.294	8.174.323	45,54	133,24
	Trong đó:				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	9.371.174	3.935.485	42,00	124,99
2	Chi khoa học và công nghệ	38.409	8.176	21,29	92,31
3	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình		1.053.335		126,31
4	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin		90.740		152,09
5	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình		36.089		104,62
6	Chi sự nghiệp thể dục thể thao		37.301		98,15
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường		129.949		158,78
8	Chi sự nghiệp kinh tế		618.758		263,45
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể		1.694.911		143,00
10	Chi bảo đảm xã hội		539.013		272,13
III	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	2.100	-	-	
IV	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	1.440	-	-	
V	Dự phòng ngân sách	456.915	-	-	
VI	Chi tạo nguồn cải cách tiền lương	61.860	-		
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CỐ MỤC TIÊU TỪ NSTW CHO NSDP	5.741.004	2.870.502	50,00	196,72